

LÝ LỊCH KHOA HỌC

Hình 4x6
(hình scan)

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên: Ngô Trần Thiện Quý

2. Năm sinh: 1976

3. Nam/nữ: Nam

4. Nơi đang công tác:

Trường/viên: Đại học Khoa học Tự nhiên TP. HCM

Phòng/Khoa: Khoa Địa chất

Bộ môn: Bộ môn Địa chất biển và Dầu khí

Phòng thí nghiệm:

Chức vụ:

5. Học vị: Tiến sĩ Năm đạt: 2022

6. Học hàm: năm phong:

7. Liên lạc:

TT		Cơ quan	Cá nhân
1	Địa chỉ	<u>Địa chỉ:</u> 227 Nguyễn Văn Cừ, P.4, Q.5, TP. Hồ Chí Minh.	C3-9, Chung cư Sunview I, Cây Keo, P. Tam Phú, Q. Thủ Đức. TP. HCM.
2	Điện thoại/ fax	(084)38 308 116, (084)38355271	08345 83 789
3	Email	nttquy@hcmuns.edu.vn	
4	Website	www.hcmus.edu.vn	

8. Trình độ ngoại ngữ:

TT	Tên ngoại ngữ	Nghe			Nói			Viết			Đọc hiểu tài liệu		
		Tốt	Khá	TB	Tốt	Khá	TB	Tốt	Khá	TB	Tốt	Khá	TB
1	Anh		X				X		X			X	
2	Nga		X			X			X		X		

9. Thời gian công tác:

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ
Từ 11-2001 đến nay (02-2023)	Khoa Địa chất, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG TP. Hồ Chí Minh.	

10. Quá trình đào tạo:

Bậc đào tạo	Thời gian	Nơi đào tạo	Chuyên ngành	Tên luận án tốt nghiệp
Đại học	1994-1998	Đại học Khoa học Tự nhiên – ĐHQG TP.HCM	Địa chất	Cơ sở lý luận khoa học cho chiến lược phát triển dầu khí Việt Nam
Thạc sỹ	2001-2004	Đại học Khoa học Tự nhiên – ĐHQG TP.HCM	Thạch học–Khoáng vật học–Trầm tích học	Lịch sử địa chất thời Holocen khu vực Phú Lâm – Bình Chánh, TP. HCM.
Tiến sỹ	2017 - 2022	Đại học Nghiên cứu Công nghệ Quốc gia MISIS, LB Nga.	Địa chất, thăm dò và khai thác khoáng sản	Cơ sở địa chất kỹ thuật cho triển vọng phát triển các tài nguyên khoáng sản biển của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Tiến sỹ Khoa học				

II. NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY

Các lĩnh vực chuyên môn và hướng nghiên cứu (*vui lòng viết bằng tiếng Việt / tiếng Anh*)

Lĩnh vực chuyên môn:

Lĩnh vực: Trầm tích học, Kiến tạo, Địa tầng – Địa sử, Địa chất khu vực, Địa chất biển, Khoáng sản biển./ *Sedimentology, Geotectonics, Stratigraphy – Historical geology, Regional Geology, Marine geology, Deep sea minerals.*

Chuyên ngành:

Chuyên môn:

Hướng nghiên cứu:

1. Các vấn đề, đề tài trong lĩnh vực Trầm tích luận, Địa tầng, Kiến tạo, Địa chất khu vực, Sự tiến hoá địa chất khu vực, Khoáng sản vật liệu xây dựng, Khoáng sản rắn ở biển, Tìm kiếm và thăm dò khoáng sản./ *Research on fields such as Sedimentology, Stratigraphy, Geotectonic, Region geology, Geological evolution of region, Constructional Material, Marine minerals, Survey and exploration for minerals.*
2. Các nghiên cứu chuyên môn: Trầm tích luận, Địa chất biển, Khoáng sản biển, Tìm kiếm và thăm dò khoáng sản./ *Research on fields such as Sedimentology, Marine geology, Deep sea resources, Survey and exploration minerals.*

Quá trình nghiên cứu

TT	Tên đề tài/dự án	Mã số & cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Chủ nhiệm /Tham gia	Ngày nghiệm thu	Kết quả
1	Bản đồ Trầm tích Đồng Bằng Sông Cửu Long 1:100.000	Cấp nhà nước			Tham gia	2004	
2	Nghiên cứu các tính chất cơ lý hoá và khoáng vật của đất phong hoá từ các loại đá magma và trầm tích hiện diện trong khu vực Núi Cẩm tỉnh An Giang. Hướng dẫn sử dụng hợp	Cấp bộ			Tham gia	2010	

	lý và kinh tế vào công nông nghiệp và lâm nghiệp.						
3	Thạch luận các đá trầm tích Paleozoi muộn – Mesozoi sớm vùng Bình Long, Đông Nam Bộ, Việt Nam.	Cấp Đại học Quốc gia			Chủ nhiệm	2015	Khá

Đã và đang hướng dẫn sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh

<i>TT</i>	<i>Tên SV, HVCH, NCS</i>	<i>Tên luận án</i>	<i>Năm tốt nghiệp</i>	<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án (chỉ ghi mã số)</i>
1			2011	Đại học	
2		Đặc điểm địa chất, đặc điểm chất lượng, triển vọng và khả năng ứng dụng của than bùn khu vực xã Hòa Điền, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang. hất, chất lượng và khả năng ứng dụng của khoáng sản sét là gạch ngói vùng Hoà Bình Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	2011	Đại học	
3		Đặc điểm địa chất, chất lượng, triển vọng và khả năng ứng dụng kaolin vùng Lộc Châu, Bảo Lộc, Lâm Đồng	2014	Đại học	
4		Đặc điểm thạch học - tướng và môi trường trầm tích tuổi Miocene sớm, nội tập Bạch Hồ dưới tại giếng Hải Tượng 1X, 2X, 3X, lô 16.1, bồn trũng Cửu Long.	2016	Đại học	
5		Đặc điểm thạch học – khoáng vật, chất lượng và tiềm năng ứng dụng đá xây dựng tại mỏ Việt Cam Ranh 2, Cam Phước Đông, Cam Ranh, Khánh Hoà.	2016	Đại học	
6		Sử dụng chỉ số CVI (Costal Vulnerability Index) để xác định mức độ dễ bị tổn thương bờ biển phục vụ nghiên cứu xói lở - bồi tụ bờ biển vịnh Nha Trang – Khánh Hòa.	2017	Đại học	
7		Quá trình tiến hóa cồn Ngang xã Phú Tân, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang	2017	Đại học	
8		Đặc điểm địa chất – địa mạo và tài nguyên vị thế quần đảo Thổ Chu tỉnh Kiên Giang	2017	Đại học	
					

III. CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ

1. Sách phục vụ đào tạo đại học, sau đại học (chuyên khảo, giáo trình, sách tham khảo)

1.1 Sách xuất bản Quốc tế

<i>TT</i>	<i>Tên sách</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án</i>	<i>Nhà xuất bản</i>	<i>Năm xuất</i>	<i>Tác giả/ đồng tác giả</i>	<i>Bút danh</i>
-----------	-----------------	-----------------------------------	---------------------	-----------------	------------------------------	-----------------

		(chỉ ghi mã số)		bản		
1						
2						

1.2. Sách xuất bản trong nước

TT	Tên sách	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Tác giả/ đồng tác giả	Bút danh
1	Địa kiến tạo đại cương		ĐHQG HCM	2018	Đồng tác giả	
2	Khoáng vật tạo đá		ĐHQG HCM	2018	Đồng tác giả	

2. Các bài báo

2.1. Đăng trên tạp chí Quốc tế

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISSN	Điểm IF
1	Ngo Tran Thien Quy, Kirichenko Yu.V. Mineral potential of subsea deposits in Vietnamese part of South China Sea. Gornaya promyshlennost = Russian Mining Industry. 2020;(1):140–143.			
2	Ngo Tran Thien Quy, Kirichenko Yu.V., Shchyokina M.V. Promising and provable solid mineral resources in the shelf and abyssal deposits in Vietnam. Mining Informational and Analytical Bulletin. 2021;(9):103–112.			
3	Yu.V. Kirichenko, Ngo Tran Thien Quy. Prospects for development of Vietnam underwater springs. Gornaya promyshlennost = Russian Mining Industry. 2021;(4):140–144.			
4	Ngo Tran Thien Quy, Yu.V. Kirichenko, Pham Ba Trung, Nguyen Thi Tham, Doan Thi Thuy. Geological Characteristics, Potential and Genesis of Iron-Manganese Ore Formation at the Bottom of the Southwestern Part of the South China Sea Part 1. Geological Characteristics of Subsea Deposits, Exploration Methods and Techniques. Gornaya promyshlennost = Russian Mining Industry. 2022;(1):104–109.			
5	Ngo Tran Thien Quy, Yu.V. Kirichenko, Pham Ba Trung, Nguyen Thi Tham, Doan Thi Thuy. Geological Characteristics, Potential and Genesis of Iron-Manganese Ore Formation at the Bottom of the Southwestern Part of the South China Sea Part 2. Results of studying ore samples from the bottom of the South China Sea. Gornaya promyshlennost = Russian Mining Industry. 2022;(2):67–75.			
6	Yu.V. Kirichenko, Ngo Tran Thien Quy. Autonomous deep-water gas dynamic sampler for sampling loose sediments and massive formations. Gornaya			

	promyshlennost = Russian Mining Industry. 2022;(3):106–111.			
7	Kirichenko Yu.V., Quy N., Shchyokina M.V. The Engineering and geological substantiation of the resource potential of the bed of the South China Sea. Gornye nauki i tekhnologii = Mining Science and Technology (Russia). https://doi.org/10.17073/2500-0632-2022-09-14			

2.2. Đăng trên tạp chí trong nước

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISSN	Điểm IF
1	Ngô Trần Thiện Quý, Nguyễn Thị Ngọc Lan, Nguyễn Anh Tuấn, <i>Đặc điểm thạch học và bối cảnh thành tạo hệ tầng Châu Thới, Việt Nam</i> . Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ, Đại học Quốc gia TP. HCM, số M2/2013, tập 16.		1859-0128	
2	Ngô Trần Thiện Quý, <i>Đặc điểm thạch học và ranh giới trên đá vôi Permi muộn trong mặt cắt tại moong khai thác ở Tân Hoà, Tân Châu, Tây Ninh, Việt Nam</i> . Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ, Đại học Quốc gia TP. HCM, số T6/2015, tập 18.		1859-0128	
3	Nguyen Anh Tuan, Nguyen Thi Ngoc Lan, Ngo Tran Thien Quy, Pham Trung Hieu, Lan Ching Yin, Wakita Koji, Evidences of Triassic suture between the Indochina and Sibumasu blocks in southern Vietnam. Journal of Geology, Series B (43), 2015.			
4	Tuan Anh Nguyen, Ngo Tran Thien Quy, Vu Thi Hao, Pham Minh. An Overview of the Tectonic Evolution of the Indochina block and Granitoid Emplacement, particularly in the central and south Vietnam. Science & Technology Development Journal, 23(3):610-631		1859-0128	
5	Tuan Anh Nguyen, Doan Thi Thuy, Ngo Tran Thien Quy, Lan Ching Yin, 2021. Chau Thoi and Nui Gio volcanic rocks: A remnant of the Loei Phetchabun volcanic belt in Viet Nam, <i>Science & Technology Development Journal</i> , 24(1): 884-893		1859-0128	

2.3. Đăng trên kỷ yếu Hội nghị Quốc tế

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISBN	Ghi chú
1	Characteristics of Late Mesozoic granitic rocks in sw corner of Southern Vietnam. Ching-Ying Lan, Tadashi Usuki, Tuan A Nguyen, Phu Hung Tran, Tran Thien Quy Ngo, Sun-Lin Chung, Stanley A. Mertzman. Goldschmidt 2012 Conference.			
2	XXVIII International Scientific Symposium “Miner’s Week-2019 XXIX International Scientific Symposium “Miner’s Week-2020 XXX International Scientific Symposium “Miner’s			

	Week-2021			
3	XXX International Scientific and Practical Conference “Topical areas of fundamental and applied research XXX”, 7-8.11.2022, North Charleston, USA.			

2.4. Đăng trên kỷ yếu Hội nghị trong nước

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISBN	Ghi chú
1	Xử lý nứt vỡ mùa đông của sản phẩm gốm mỹ nghệ làm từ đất sét tinh Vĩnh Long (Hội nghị KH Trường ĐHKHTN lần 3)			
2	Khoan thăm dò và đánh giá trữ lượng khoáng sản than bùn ở nông trường Phạm Văn Hai, xã Vĩnh Lộc A – Vĩnh Lộc B, Bình Chánh, TP. HCM (Hội nghị KH Trường ĐHKHTN lần 3)			
3	Lịch sử địa chất thời Holocen khu vực Phú Lâm – Bình Chánh, TP. HCM (Hội nghị KH Trường ĐHKHTN lần 4).			
4	Đặc điểm thạch học và ứng dụng đá trầm tích khu vực xã Tân Mỹ, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (Đề tài NCKH Sinh viên, 2007).			
5	Đặc điểm Thạch học đá vôi khối Cà Đăng, Kiên Giang (Hội nghị KH Trường ĐHKHTN lần 6)			
6	Châu Thới – Bửu Long: dấu vết của một cung núi lửa; Phần kéo dài về phía Nam của đới hàn Nan-Uttaradit trên lãnh thổ Việt Nam. (Hội nghị KH Trường ĐHKHTN lần 6)			
7	Thạch học đá trầm tích vùng Bình Long – Châu Thới, Đông Nam bộ, Việt Nam. (Hội nghị KH Trường ĐHKHTN lần 8)			
8	Địa mạo trầm tích huyện Gò Công Đông, ứng dụng vào nông nghiệp và thủy sản (Hội nghị KH Trường ĐHKHTN lần 8)			
9	Phần tiếp nối phía nam của đới khâu Nan Uttaradit trong lãnh thổ nam Việt Nam dựa trên kết quả phân tích địa hoá các đá vùng Bảy Núi, An Giang, Việt Nam. (Hội nghị KH Trường ĐHKHTN lần 8).			
10	Đặc điểm thạch học và ranh giới trên đá vôi Permi muộn trong mặt cắt địa chất vùng Đông Nam Bộ, Việt Nam (Hội nghị KH Trường ĐHKHTN lần 9).			
11	Các vấn đề môi trường trong khai thác khoáng sản rắn ở đáy biển sâu (Hội nghị KH Trường ĐHKHTN lần 12)			
12	Bước đầu nghiên cứu tiềm năng khoáng sản rắn vùng biển nước sâu của Việt Nam (Hội nghị KH Trường ĐHKHTN lần 12)			

IV. CÁC GIẢI THƯỞNG

1. Các giải thưởng Khoa học và Công nghệ

TT	Tên giải thưởng	Nội dung giải thưởng	Nơi cấp	Năm cấp
1				

2				
---	--	--	--	--

2. Bảng phát minh, sáng chế

<i>TT</i>	<i>Tên bảng</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>	<i>Số hiệu</i>	<i>Năm cấp</i>	<i>Nơi cấp</i>	<i>Tác giả/ đồng tác giả</i>
1						
2						

3. Bảng giải pháp hữu ích

<i>TT</i>	<i>Tên giải pháp</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>	<i>Số hiệu</i>	<i>Năm cấp</i>	<i>Nơi cấp</i>	<i>Tác giả/ đồng tác giả</i>
1						
2						

4. Ứng dụng thực tiễn và thương mại hoá kết quả nghiên cứu

<i>TT</i>	<i>Tên công nghệ/ giải pháp hữu ích đã chuyển giao</i>	<i>Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng</i>	<i>Năm chuyển giao</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>
1				
2				

V. THÔNG TIN KHÁC

1. Tham gia các chương trình trong và ngoài nước

<i>TT</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Tên chương trình</i>	<i>Chức danh</i>

2. Tham gia các Hiệp hội Khoa học, Ban biên tập các tạp chí Khoa học, Ban tổ chức các Hội nghị về KH&CN

<i>TT</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Tên Hiệp hội/ Tạp chí/ Hội nghị</i>	<i>Chức danh</i>

3. Tham gia làm việc tại Trường Đại học/ Viện/ Trung tâm nghiên cứu theo lời mời

<i>TT</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Tên Trường Đại học/ Viện/ Trung tâm nghiên cứu</i>	<i>Nội dung tham gia</i>
	Từ 12-2009 đến nay	Viện Công nghệ và Khoa học Quản lý Môi trường – Tài Nguyên.	Viện Phó, Quản lý chất lượng và tiến độ dự án

	Từ 03-2010 đến 03-2011	Trung tâm Phân tích Thí nghiệm, Viện Dầu khí Việt Nam	Viết báo cáo về Thạch học, báo cáo về tương và môi trường trầm tích.
	Từ 05 – 2014 đến 08 - 2015	Tổng công ty Thăm dò và Khai thác dầu khí	Viết các chuyên đề về trầm tích, địa tầng, kiến tạo cho các báo nghiên cứu.

TP.HCM, ngày tháng..... năm

Thủ trưởng Đơn vị

(ký tên, đóng dấu)

TP.HCM, ngày 31 tháng 01 năm 2023

Người khai

Ngô Trần Thiện Quý